

Họ và tên.....Số báo danh.....

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Ngông nghênh tuổi trẻ
vô tình đục rạn chân chim mắt mẹ.

Ngông nghênh tuổi trẻ
vô tình vít còng lưng cha.

Hồn nhiên bước vào ngôi nhà hôn nhân

Cuộc sống lứa đôi

đại ngàn nhiệt đới

Ta bơ vơ đứa trẻ rùng chiều lạc lối

Như thiêu thân

lao vào ánh sáng công danh

Bảy đại... Ba khôn

Một giận... Mười buồn

Đi giữa cõi nhân gian

Ta như quả non xanh

ủ đất đèn chín ép.

Chuyến tàu đời vừa qua ga Lục Thập

Ngoái lại, ước chi

Đó là BÁN NHÁP.

(**Bản nháp**, Vân Anh, in trong *Dưới vòm sữa mẹ*,
NXB Hội Nhà văn, 2016, tr.31)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu để xác định thể thơ của văn bản.

Câu 2. Xác định 01 hình ảnh được sử dụng để so sánh với *Ta* trong văn bản.

Câu 3. Trình bày hiệu quả của việc sử dụng hình thức lời tâm sự của nhân vật *Ta* trong văn bản.

Câu 4. Nêu nội dung của những dòng thơ sau:

Ngông nghênh tuổi trẻ

vô tình đục rạn chân chim mắt mẹ.

Ngông nghênh tuổi trẻ

vô tình vít còng lưng cha.

Câu 5. Qua văn bản trên, anh/chị hãy bày tỏ suy nghĩ về vấn đề sống như thế nào để không phải nuối tiếc khi nhìn lại quá khứ.

II. VIẾT(6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích cảm xúc của nhân vật trữ tình trong văn bản phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về việc: *Tuổi trẻ cần làm gì để có thể thích ứng, tồn tại và phát triển trong thời đại trí tuệ nhân tạo AI lên ngôi?*

.....**HẾT**.....

		Nội dung	
I		ĐỌC HIỂU	4.0
	1	Số chữ trong các dòng không bằng nhau là dấu hiệu để xác định thể thơ Tự do của văn bản. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh chỉ trả lời được dấu hiệu nhận biết hoặc chỉ xác định được thể thơ: 0,5 điểm - Học sinh trả lời không đúng đáp án: không cho điểm.	0,75
	2	Nhân vật trữ tình “Ta” đã so sánh bản thân với hình ảnh: “ <i>như thiêu thân lao vào ánh sáng công danh</i> ”; “ <i>quả non xanh ủ đất đèn chín ép</i> ”. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 01 ý như đáp án: 0,75 điểm - Học sinh trả lời không đúng đáp án: không cho điểm.	0,75
	3	Hiệu quả của việc sử dụng hình thức lời tâm sự của nhân vật Ta trong văn bản: - Tạo giọng điệu tâm tình tha thiết, sâu lắng. - Thể hiện sự ân hận, tiếc nuối; mang nỗi buồn, sự hổ thẹn của Ta vì những sai lầm, thiếu chín chắn của bản thân trong quá khứ. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như Đáp án: 1,0 điểm - Học sinh chỉ nêu được 01 ý như đáp án: 0,5 điểm.	1,0
	4	- Nội dung của những dòng thơ sau: <i>Ngông nghênh tuổi trẻ</i> <i>vô tình vít còng lưng cha.</i> + Đoạn thơ thể hiện những chiêm nghiệm sâu sắc của nhân vật trữ tình về quãng đời tuổi trẻ ngông nghênh, mắc nhiều sai lầm trong quá khứ đã khiến cha mẹ phải buồn phiền, khổ cực. + Thể hiện sự trăn trở, hối hận, day dứt, xót xa của nhân vật trữ tình khi đã khiến cha mẹ phải buồn phiền, khổ cực do thái độ sống ngông nghênh, vô tình của mình khi còn trẻ. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt khác nhưng vẫn đảm bảo ý: 1,0 điểm - Học sinh nêu được nội dung đầy đủ nhưng còn mắc lỗi diễn đạt: 0,75 điểm - Học sinh nêu được 1 ý :0,5 điểm - Học sinh nêu được nội dung nhưng sơ sài: 0,25 điểm - Học sinh trả lời không chính xác hoặc không trả lời: 0,0 điểm	1,0
	5	-Bày tỏ suy nghĩ về vấn đề sống như thế nào để không phải nuối tiếc khi nhìn lại quá khứ. + Học tập, trau dồi phẩm chất đạo đức, lí tưởng sống, tu dưỡng và gìn giữ nhân phẩm, đạo đức.	0,5

		+ Sống có trách nhiệm, sống cống hiến, sẵn sàng đóng góp sức trẻ vì sự phát triển của đất nước..... Hướng dẫn chấm - Học sinh trả lời như Đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh nêu được ý nhưng không đầy đủ : 0,25 điểm. - Học sinh có thể đưa ra ý kiến khác so với đáp án nhưng phù hợp với nội dung văn bản thì giám khảo vẫn cho điểm.	
II		LÀM VĂN	
	1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích cảm xúc của nhân vật trữ tình trong văn bản phân Đọc hiểu.	2.0
		a) Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn Xác định đúng yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn (khoảng 200 chữ). Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: cảm xúc của nhân vật trữ tình trong văn bản phân Đọc hiểu.	0,25
		c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận. * Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề cần nghị luận. Sau đây là một số gợi ý: -Văn bản thể hiện những chiêm nghiệm sâu sắc của nhân vật trữ tình về quãng đời tuổi trẻ ngông nghênh, mắc nhiều sai lầm, mang trong lòng sự tiếc nuối, day dứt; nỗi buồn, sự hối hận; khao khát được sửa những sai lầm đã xảy ra. Qua bài thơ, nhân vật trữ tình Ta gửi gắm bài học, thông điệp từ những sai lầm của bản thân. - Nghệ thuật: Thể thơ tự do; ngôn từ, hình ảnh giản dị; giọng thơ tâm tình, tha thiết, sâu lắng; biện pháp tu từ so sánh, điệp,...	1,0
		d. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
		e) Sáng tạo Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về việc: Tuổi trẻ cần làm gì để có thể thích ứng, tồn tại và phát triển trong thời đại trí tuệ nhân tạo AI lên ngôi?	4,0
		a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận xã hội	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Tuổi trẻ cần làm gì để có thể thích ứng, tồn tại và phát triển trong thời đại trí tuệ nhân tạo AI lên ngôi?	0,5
		c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận: - Xác định được một số ý chính của bài viết - Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận: * Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề. * Triển khai vấn đề nghị luận - Giải thích vấn đề nghị luận - Bàn luận vấn đề: + Trí tuệ nhân tạo hay trí thông minh nhân tạo (Artificial Intelligence – viết tắt là AI) là một ngành thuộc lĩnh vực khoa học máy tính (Computer science). Là trí tuệ do con người lập trình tạo nên với mục tiêu giúp máy tính có thể tự động hóa các	2,5

	hành vi thông minh như con người. Trí tuệ nhân tạo AI vừa mang đến cơ hội vừa đặt ra những thách thức cho con người thời đại mới. + AI phát triển ngày càng mạnh mẽ và kỳ diệu, tạo nên những thuận lợi và cũng gây ra không ít thách thức cho con người đặc biệt là tuổi trẻ. + Vậy tuổi trẻ cần làm gì để có thể thích ứng, tồn tại và phát triển trong thời đại trí tuệ nhân tạo lên ngôi? ++ Các bạn trẻ cần cố gắng học tập nâng cao nhận thức, trí tuệ, hiểu biết ở mọi lĩnh vực công nghệ và cuộc sống để làm chủ mọi hoàn cảnh, tình huống không phụ thuộc vào AI ++ Muốn thích ứng, tồn tại và làm chủ về AI, phải tìm hiểu thật rõ những ưu, nhược điểm của chúng; phải nhanh chóng nắm bắt công nghệ và sử dụng chúng ++ Cố gắng phát huy sự sáng tạo của bản thân – điều mà AI không làm được. ++ Mỗi bạn trẻ chú trọng việc trau dồi kỹ năng sống và kỹ năng giao tiếp. Kỹ năng sống, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp, cảm xúc, sự biểu cảm của cá nhân chính là điểm khiến chúng ta khác biệt so với phần mềm trí tuệ nhân tạo. Đây là điều AI không thể làm được. - Mở rộng, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác để có cái nhìn toàn diện... - Bài học:... * Khái quát lại quan điểm cá nhân đã trình bày	
	đ. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
	e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5

